

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

HOÀNG THỊ THÚY HẰNG

**THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH
TỈNH NGHỆ AN**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: QUẢN LÝ KINH TẾ**

Mã số: 931 01 10

HÀ NỘI - 2026

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**



Người hướng dẫn khoa học: 1. TS. Trương Thị Mỹ Nhân



2. TS. Hồ Thị Hương Mai

Phản biện 1:
.....

Phản biện 2:
.....

Phản biện 3:
.....

**Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp
học viện họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
vào hồi giờ..... ngày..... tháng.....năm 2026**

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Thu hút FDI xanh là yêu cầu tất yếu trong tiến trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng của quốc gia và địa phương. Tuy nhiên, các lý thuyết nghiên cứu về vốn FDI chưa luận giải đầy đủ bản chất của vốn FDI xanh, tiêu chí nhận diện vốn FDI xanh, chưa tích hợp đầy đủ các động lực mới như rủi ro chuyển đổi khí hậu, định giá carbon, tiêu chuẩn ESG, tài chính xanh và yêu cầu truy xuất phát thải trong chuỗi cung ứng, cơ chế tác động và hệ nhân tố ảnh hưởng đối với FDI xanh; Cơ chế quản lý địa phương quyết định chất lượng xanh của dòng FDI sau khi dự án được lựa chọn, cấp phép và triển khai.

Trong những năm gần đây, thu hút FDI xanh ở Việt Nam đã có chuyển biến tích cực và ngày càng trở thành một hướng ưu tiên trong chiến lược thu hút đầu tư nước ngoài. Trong bối cảnh chung đó, Nghệ An là địa phương có nhiều lợi thế để trở thành điểm đến mới của vốn FDI xanh của khu vực Bắc Trung Bộ. Song, thực tế cho thấy: Tỷ lệ dự án FDI áp dụng công nghệ xanh, tiêu chuẩn môi trường cao còn thấp; Cơ chế sàng lọc, thẩm định dự án chưa tích hợp tiêu chí phát thải, năng lượng, nước và quản trị ESG; Hệ thống dữ liệu đầu tư còn phân tán, thiếu công cụ số để minh bạch thông tin. Khoảng trống này tạo ra độ trễ so với xu thế “xanh - số”, làm suy giảm lợi thế cạnh tranh trong thu hút FDI thế hệ mới.

Với những lý do trên, lựa chọn đề tài: “*Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh tỉnh Nghệ An*” có ý nghĩa lý luận và thực tiễn.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Đề xuất các giải pháp tăng cường thu hút vốn FDI xanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến thu hút vốn FDI xanh.

- Xây dựng, bổ sung cơ sở lý luận về thu hút vốn FDI xanh của chính quyền cấp tỉnh.

- Phân tích, so sánh kinh nghiệm thu hút vốn FDI xanh của một số địa phương trong nước có đặc điểm tương đồng.

- Phân tích thực trạng thu hút vốn FDI xanh tỉnh Nghệ An trong giai đoạn từ 2018-2024.

- Đề xuất giải pháp tăng cường thu hút vốn FDI xanh của tỉnh Nghệ An trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là các hoạt động thu hút vốn FDI xanh của chính quyền tỉnh Nghệ An.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

3.2.1. Phạm vi về chủ thể

Phạm vi nghiên cứu xác định chủ thể là chính quyền tỉnh Nghệ An.

3.2.2. Phạm vi về nội dung

Luận án nghiên cứu các hoạt động thu hút vốn FDI xanh của chính quyền cấp tỉnh gồm (i) Tạo lập môi trường đầu tư; (ii) Ban hành và thực thi các chính sách ưu đãi đầu tư trong thẩm quyền được phân cấp; (iii) Tổ chức xúc tiến đầu tư; (iv) Sàng lọc thẩm định dự án, giám sát thực hiện cam kết xanh. Trong đó, vốn FDI xanh được xác định là (i) vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào ngành kinh tế xanh và (ii) vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đầu tư vào quy trình công nghệ sản xuất sạch ở những ngành kinh tế truyền thống phát thải cao.

3.2.3. Phạm vi về không gian

Luận án nghiên cứu thu hút vốn FDI xanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

3.2.4. Phạm vi về thời gian

Dữ liệu thứ cấp giai đoạn 2018-2024, dữ liệu sơ cấp thu thập năm 2025 (Thời gian thực hiện 3 tháng, từ tháng 4/2025 đến tháng 7/2025), các giải pháp định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Tiếp cận thu hút vốn FDI xanh của tỉnh Nghệ An trên nền tảng lý thuyết lợi thế so sánh, kết hợp với Lý thuyết phát triển bền vững và Lý thuyết chuỗi giá trị toàn cầu và liên kết.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng kết hợp phương pháp định tính và phương pháp điều tra xã hội học, cụ thể: Phương pháp tổng hợp và phương pháp hệ thống hóa; Phương pháp thống kê mô tả; Phương pháp so sánh; Phương pháp khảo sát dựa trên bảng hỏi; Phương pháp điều tra xã hội học với hai nhóm đối tượng là: (1) Cán bộ thực thi chính sách về thu hút vốn FDI (bao gồm cả FDI xanh) và chính sách phát triển năng lượng tái tạo, nông nghiệp xanh; (2) Doanh nghiệp FDI đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh Nghệ An.

Phương pháp chọn mẫu: Đối với cán bộ tỉnh Nghệ An: Số lượng phiếu phát ra 200 phiếu, số phiếu thu về 195 phiếu, số phiếu hợp lệ đưa vào phân tích là 194 phiếu; Đối với các doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh Nghệ An: Số phiếu phát ra 60 phiếu, số phiếu hợp lệ đưa vào phân tích là 58 phiếu.

Các số liệu điều tra xã hội học sau khi thu thập được sẽ được nhập liệu bằng phần mềm CSPro và “làm sạch”. Số liệu điều tra được sử dụng phân tích thống kê với phần mềm SPSS 27.

- Phương pháp thu thập số liệu thứ cấp: Nguồn số liệu thứ cấp thu thập từ: (i) Các báo cáo đánh giá thực trạng thu hút, giải ngân và đánh giá hiệu quả của đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Việt Nam, nhu cầu thu hút vốn FDI của Bộ Kế hoạch - Đầu tư và Bộ Tài chính (nay là Bộ Tài chính). (ii) Báo cáo đánh giá tác động của FDI đối với môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường); (iii) Các báo cáo đánh giá thực trạng thu hút vốn FDI xanh vào Việt Nam và các quốc gia trên thế giới của WB, IMF; (iv) Số liệu từ Sở Kế hoạch - Đầu tư (nay là Sở Tài chính) và các cơ quan liên quan ở Tỉnh Nghệ An; (v) Số liệu thứ cấp tổng hợp được từ nghiên cứu các trường hợp điển hình trong các luận án tiến sĩ, các đề tài khoa học, các sách tham khảo chuyên ngành.

5. Những đóng góp mới của đề tài luận án

5.1. Đóng góp mới về mặt học thuật, lý luận

Thứ nhất, luận án bổ sung và phát triển cơ sở lý luận về thu hút vốn FDI xanh của chính quyền cấp tỉnh.

Thứ hai, luận án tiếp cận thu hút vốn FDI xanh tỉnh Nghệ An theo hướng tích hợp lý thuyết quản lý kinh tế với lý thuyết phát triển bền vững, lý thuyết tăng trưởng xanh, lý thuyết thể chế, lý thuyết lợi thế cạnh tranh địa phương và lý thuyết lan tỏa công nghệ.

5.2. Đóng góp mới về mặt thực tiễn

Luận án đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế trong thu hút vốn FDI xanh tỉnh Nghệ An, từ đó gắn giải pháp với điều kiện cụ thể của Nghệ An như vị trí chiến lược của vùng Bắc Trung Bộ, yêu cầu phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế, lợi thế về năng lượng tái tạo, công nghiệp chế biến, logistics, cũng như yêu cầu nâng cao chất lượng thể chế, hạ tầng, nguồn nhân lực và năng lực phối hợp giữa các cơ quan quản lý.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa khoa học của luận án

- Góp phần hoàn thiện cách tiếp cận thu hút vốn FDI xanh ở cấp địa phương từ góc nhìn quản lý kinh tế.

- Làm rõ nội hàm và cấu trúc khái niệm “thu hút vốn FDI xanh cấp tỉnh”.

- Xây dựng và vận dụng khung phân tích thu hút vốn FDI xanh trong bối cảnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và xác lập mô hình tăng trưởng.

- Đề xuất hệ thống tiêu chí đánh giá thu hút vốn FDI xanh ở cấp tỉnh trên cả ba trụ cột kinh tế, xã hội và môi trường, có tính đến đặc thù cơ cấu kinh tế ngành và không gian phát triển của Nghệ An.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn của luận án

- Cung cấp bằng chứng thực nghiệm về thu hút vốn FDI xanh tại tỉnh Nghệ An trong bối cảnh mới.

- Đề xuất hệ thống giải pháp và công cụ quản lý thu hút vốn FDI xanh phù hợp với điều kiện Nghệ An, bảo đảm tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

7. Kết cấu của Luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận án được trình bày trong 04 chương, 12 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC VỀ THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH CẤP TỈNH

Các nghiên cứu trong và ngoài nước về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh

Các nghiên cứu về vốn FDI xanh tập trung làm rõ khái niệm, đặc điểm, tác động của vốn FDI xanh đến tăng trưởng, việc làm, tạo lập môi trường bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu, hạn chế tiêu tốn tài nguyên, năng lượng. Các nghiên cứu tiêu biểu: OECD (2026), BloombergNEF. (2026), Pienknagura, S. (2024), Satoğlu, E. B., & Salmon, J. R. (2024), Lê Trọng Nghĩa (2024), Amendolagine & cs (2023), Y.Zheng (2023), Đào Hoàng Tuấn (2023), Castellani & cs (2022), Dornean, Chiriac và Rusu (2022), V.Amendolagine, R.Lema, , Davide Castellani & cs (2022), R.Rabellotti (2021), Amendolagine, V., Lema, R., & Rabellotti, R. (2021), Golub, S. S., Kauffmann, C., & Yeres, P. (2011)....

Các công trình nghiên cứu liên quan đến thu hút vốn FDI xanh của chính quyền cấp tỉnh

Các nghiên cứu về hoạt động thu hút vốn FDI xanh được hình thành trên nền tảng chuyển dịch tư duy từ thu hút FDI theo quy mô sang thu hút FDI theo chất lượng, trong đó chất lượng không chỉ được đo bằng vốn đăng ký, số dự án, việc làm hay kim ngạch xuất khẩu, mà còn bằng mức độ đóng góp của dự án đối với giảm phát thải, đổi mới công nghệ, sử dụng năng lượng hiệu quả, liên kết chuỗi giá trị xanh và phát triển bền vững. Các nghiên cứu tập trung làm rõ

mục tiêu, nguyên tắc, các nhân tố ảnh hưởng đến thu hút vốn FDI xanh. Các nghiên cứu tiêu biểu: Mahdi Ghodsi and Armando Rungi (2025), Pienknagura, S. (2024), Jaumotte & cs., (2024), Lê Mai Trang (2023), Phạm Hồng Biên (2023), UNCTAD (2022), OECD (2022), Castellani, Marin, Montresor và Zanfei (2022), Gopalan & Sharipova (2021), Alia AlMazrouie & Haitham Nobanee (2020), Haudi & cs (2020), Rodríguez-Pose & Crescenzi (2008), Sakakibara & Porter (2000), Francesca Micocci, Jeffrey L Furman, Michael E Porter, Scott Stern (2002),...

1.2. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1.2.1. Những điểm đã được thống nhất có tính kế thừa

Về nội dung:

Thứ nhất, các nghiên cứu thống nhất rằng FDI vẫn là nguồn lực quan trọng đối với các nền kinh tế đang phát triển, nhưng chất lượng FDI mới là vấn đề quyết định trong giai đoạn chuyển đổi xanh.

Thứ hai, các công trình đều nhìn nhận FDI xanh là dòng vốn có mục tiêu môi trường và công nghệ sạch, dù còn khác nhau về cách đo lường.

Thứ ba, vai trò của Nhà nước được thừa nhận rộng rãi.

Thứ tư, các nghiên cứu đều gợi ý cần đánh giá FDI xanh bằng hệ tiêu chí đa chiều.

Về cách tiếp cận

Các công trình liên quan tiếp cận từ đa dạng góc nhìn chuyên ngành kinh tế quốc tế, kinh tế phát triển, quản lý kinh tế, tài chính doanh nghiệp.

Về phương pháp

Các công trình liên quan chủ yếu sử dụng phương pháp định tính, điều tra xã hội học khi nghiên cứu về FDI xanh, thu hút vốn FDI xanh.

1.2.2. Những khoảng trống cần tiếp tục nghiên cứu

Thứ nhất, là khoảng trống khái niệm và đo lường.

Thứ hai, là khoảng trống cấp độ phân tích.

Thứ ba, là khoảng trống về chu trình chính sách.

Thứ tư, là khoảng trống về tiêu chí định lượng ở cấp tỉnh.

Thứ năm, là khoảng trống về bối cảnh mới của Nghệ An.

Thứ sáu, là khoảng trống về năng lực hấp thụ và lan tỏa.

1.3. HƯỚNG TIẾP CẬN MỚI CỦA LUẬN ÁN

Hướng tiếp cận thứ nhất: xem thu hút vốn FDI xanh gắn với quá trình chuyển đổi xanh, tăng trưởng kinh tế xanh, bền vững dựa trên lý thuyết về FDI xanh, tăng trưởng xanh và quản trị thích ứng (adaptive governance).

Hướng tiếp cận thứ hai: Tiếp cận thu hút vốn FDI xanh từ góc nhìn của chuyên ngành Quản lý kinh tế, trong đó lấy chính quyền cấp tỉnh làm chủ thể trung tâm, phân tích vai trò “kiến tạo phát triển” của UBND Tỉnh thông qua các chức năng quản lý.

Hướng tiếp cận thứ ba là kết hợp ba lớp tiêu chí: tiêu chí nhận diện FDI xanh, tiêu chí đánh giá kết quả thu hút, tiêu chí đánh giá năng lực chính sách của tỉnh.

Hướng tiếp cận thứ tư là gắn FDI xanh với đặc thù không gian phát triển Nghệ An.

Hướng tiếp cận thứ năm là đưa chuyển đổi số vào quản lý FDI xanh.

Hướng tiếp cận thứ sáu là đặt thu hút FDI xanh trong cạnh tranh liên vùng.

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH CỦA CHÍNH QUYỀN CẤP TỈNH

2.1. KHÁI QUÁT CHUNG VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH

2.1.1. Các khái niệm

- Đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh

Trong phạm vi luận án, FDI xanh được hiểu là hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các ngành kinh tế xanh như năng lượng tái

tạo, quản lý nước chất thải, tái chế... và FDI đầu tư vào quy trình công nghệ xanh của các ngành truyền thống có phát thải cao nhằm mục tiêu giảm ô nhiễm môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

- *Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh*

Vốn FDI xanh trong luận án được hiểu là một trong những loại vốn FDI, được hình thành trong quá trình đầu tư trực tiếp vào các ngành kinh tế xanh như sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, sản phẩm tiết kiệm năng lượng, thu gom, xử lý, tái chế và tái sử dụng chất thải; hoặc vào quy trình công nghệ xanh của các ngành truyền thống có phát thải cao nhằm mục tiêu phát thải, giảm ô nhiễm môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, thực hiện mục tiêu phát triển bền vững của các quốc gia kêu gọi đầu tư.

2.1.2. Phân loại vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh

Theo đối tượng đầu tư

Gồm: Đầu tư vào sản xuất hàng hóa và dịch vụ môi trường và đầu tư vào quy trình sản xuất giúp giảm thiểu hủy hoại môi trường.

Theo lĩnh vực đầu tư

Đây là cách phân loại phổ biến dựa trên sản phẩm hoặc dịch vụ đầu ra của dự án. Có thể phân chia vốn FDI xanh là khoản vốn FDI đầu tư vào sáu ngành sau: điện, sản xuất, vận tải, xây dựng, quản lý chất thải và nông nghiệp.

2.1.3. Đặc điểm của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh

- Vốn FDI xanh hướng tới mục tiêu cân bằng giữa 3 trụ cột của phát triển bền vững (kinh tế - xã hội – môi trường).

- Vốn FDI xanh không chỉ phụ thuộc vào ngành kinh tế đã đầu tư mà còn phụ thuộc vào quy trình và công nghệ mà dòng vốn FDI đó mang đến.

- Vốn FDI xanh đầu tư vào ngành, lĩnh vực có hàm lượng công nghệ xanh và hiệu ứng lan tỏa.

- Vốn FDI xanh nhạy cảm với thể chế xanh của địa phương, được định hình bởi các cam kết khí hậu toàn cầu.

- Quy mô vốn FDI xanh lớn và dài hạn, gắn với tính cam kết dài hạn của nhà đầu tư FDI xanh.

- Vốn FDI xanh có tác động tích cực đến môi trường và cấu trúc của tăng trưởng.

2.1.4. Vai trò của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh đối với phát triển kinh tế xã hội của quốc gia và địa phương

- Bổ sung, tái cấu trúc nguồn vốn và tối ưu hóa phân bổ nguồn lực địa phương

- Nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh của quốc gia nói chung và địa phương nói riêng

- Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương theo hướng xanh và bền vững

- Hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững ở địa phương

- Đổi mới toàn diện mô hình quản lý kinh tế cấp tỉnh

2.2. CÁC VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH

2.2.1. Một số khái niệm liên quan về thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh

Khái niệm thu hút vốn FDI xanh

Thu hút vốn FDI xanh của chính quyền cấp tỉnh là hoạt động có chủ đích của chính quyền tỉnh, thành phố trong việc tạo lập môi trường đầu tư, lựa chọn ngành và dự án ưu tiên, tổ chức xúc tiến đầu tư, hỗ trợ thủ tục và đồng hành cùng nhà đầu tư nhằm hấp dẫn và gia tăng các dòng

vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào: (1) ngành kinh tế xanh; (2) những lĩnh vực, dự án và quá trình sản xuất có hàm lượng công nghệ sạch, hiệu quả sử dụng năng lượng cao, phát thải thấp ở những ngành kinh tế truyền thống nhằm đóng góp tích cực cho mục tiêu tăng trưởng xanh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của địa phương.

2.2.2. Mục tiêu, nguyên tắc thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh của chính quyền cấp tỉnh

Mục tiêu thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh

Thứ nhất, thu hút vốn FDI xanh nhằm tăng quy mô huy động gắn với chuyển dịch cơ cấu đầu tư theo hướng bền vững.

Thứ hai, thu hút vốn FDI xanh nhằm nâng cao chất lượng vốn FDI. Các dự án FDI truyền thống thường có xu hướng chuyển gánh nặng về xử lý các vấn đề môi trường cho chính quyền nước nhận đầu tư, dịch chuyển từ nơi có tiêu chuẩn môi trường cao đến nơi có tiêu chuẩn môi trường thấp, quy định chưa đầy đủ để cắt giảm chi phí tuân thủ.

Thứ ba, thu hút vốn FDI xanh nhằm tạo hiệu ứng lan tỏa công nghệ xanh và khai thác lợi thế so sánh của địa phương.

Thứ tư, thu hút vốn FDI xanh nhằm giúp địa phương thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

Nguyên tắc thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh của chính quyền cấp tỉnh

Thứ nhất, thu hút vốn FDI phải đảm bảo thẩm quyền phân cấp thể chế cấp tỉnh.

Thứ hai, thu hút vốn FDI phải đảm bảo nguyên tắc không đánh đổi sinh thái và an sinh xã hội lấy tăng trưởng kinh tế ngắn hạn.

Thứ ba, chuyển đổi thu hút vốn FDI xanh đảm bảo mục tiêu tăng trưởng có chất lượng.

Thứ tư, nguyên tắc lựa chọn dự án dựa trên chất lượng công nghệ và tiêu chuẩn môi trường.

Thứ năm, nguyên tắc đảm bảo tương thích mục tiêu thu hút và mục tiêu phát triển bền vững của địa phương.

Thứ sáu, nguyên tắc bảo đảm năng lực hấp thụ và lan tỏa giá trị xanh

2.2.3. Nội dung thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh của chính quyền cấp tỉnh

Tạo lập môi trường thu hút vốn FDI xanh của chính quyền cấp tỉnh

Ban hành các chính sách ưu đãi đầu tư trong thu hút vốn FDI xanh của chính quyền cấp tỉnh

Tổ chức xúc tiến đầu tư

Sàng lọc thẩm định dự án, giám sát thực hiện cam kết xanh trong thu hút vốn FDI xanh của chính quyền cấp tỉnh

2.2.4. Tiêu chí đánh giá thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh của chính quyền cấp tỉnh

2.2.4.1. Hệ thống tiêu chí định tính đánh giá thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh của chính quyền cấp tỉnh

(i) Nhóm tiêu chí về thể chế thu hút vốn FDI xanh:

- Mức độ tích hợp mục tiêu xanh trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tính nhất quán của chiến lược thu hút vốn FDI xanh của tỉnh.

- Chuẩn mực, tiêu chuẩn xanh địa phương.

(ii) Nhóm tiêu chí về công cụ chính sách và môi trường đầu tư thu hút vốn FDI xanh

- Cải cách thủ tục hành chính cho dự án xanh

- Công cụ ưu đãi và hỗ trợ có điều kiện xanh.

- Mức độ sẵn sàng hạ tầng xanh.

(iii) Nhóm tiêu chí về quy trình sàng lọc, lựa chọn và giám sát dự án FDI xanh

- Cơ chế sàng lọc xanh trước cấp phép.
- Giám sát, thanh tra, hậu kiểm theo rủi ro.

(iv) Nhóm tiêu chí về thực hành xanh và vai trò của lãnh đạo

- Tầm nhìn và tính tiên phong của chính quyền cấp tỉnh trong thực hành xanh.

- Chính sách ưu đãi và dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp như dịch vụ tư vấn môi trường, hỗ trợ pháp lý xanh...

- Tính minh bạch môi trường và trách nhiệm xã hội.

(v) Nhóm tiêu chí về phát triển chuỗi và liên kết hệ sinh thái

- Mức độ hỗ trợ xây dựng hệ sinh thái công nghiệp phụ trợ thân thiện môi trường.

- Cơ chế khuyến khích liên kết công nghệ và đào tạo nhân lực xanh giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa.

2.2.4.2. Hệ thống tiêu chí định lượng đánh giá thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh của chính quyền cấp tỉnh

(i) Nhóm tiêu chí về quy mô và cơ cấu dòng vốn FDI xanh

- Quy mô vốn đăng ký
- Quy mô vốn thực hiện
- Cơ cấu vốn

(ii) Nhóm tiêu chí đánh giá đóng góp kinh tế và hiệu quả hoạt động

- Đóng góp vào tổng đầu tư xã hội
- Đóng góp vào tăng trưởng kinh tế
- Tác động của FDI xanh đối với cán cân thanh toán địa phương

(iii) Nhóm tiêu chí đánh giá tác động xã hội và lan tỏa công nghệ

- Tỷ lệ lao động khu vực FDI xanh
- Mức độ chuyển giao công nghệ

- Liên kết của khu vực FDI xanh với doanh nghiệp trong nước

(iv) Nhóm tiêu chí đánh giá tác động đến môi trường

- Tỷ lệ doanh nghiệp FDI không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường

- Tỷ lệ doanh nghiệp áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng

- Tỷ lệ doanh nghiệp FDI đạt chứng nhận quản lý môi trường

- Chi phí bảo vệ và phục hồi môi trường

2.2.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh của chính quyền cấp tỉnh

2.2.5.1. Nhân tố chủ quan

- Năng lực của bộ máy quản lý chính quyền cấp tỉnh

- Mức độ ứng dụng công nghệ trong quản lý của chính quyền địa phương

- Định hướng phát triển xanh của địa phương

- Mức độ cải cách thủ tục hành chính của chính quyền địa phương cấp tỉnh

2.2.5.2. Nhân tố khách quan

- Lợi thế cạnh tranh trong thu hút vốn FDI xanh của địa phương

- Mức độ hoàn thiện về thể chế thu hút của nước tiếp nhận vốn FDI

- Trình độ phát triển kinh tế của địa phương

- Hội nhập quốc tế

2.3. KINH NGHIỆM THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH Ở MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG VÀ BÀI HỌC ĐỐI VỚI TỈNH NGHỆ AN

2.3.1. Kinh nghiệm thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh tại một số địa phương

Trong bối cảnh nền kinh tế toàn cầu đang đối mặt với những thách thức lớn về biến đổi khí hậu và an ninh năng lượng, dòng vốn

FDI có sự dịch chuyển mạnh mẽ sang các lĩnh vực kinh tế xanh, năng lượng tái tạo và chuỗi cung ứng bền vững. Các địa phương như Quảng Ninh, Thanh Hóa đã sớm nhận diện xu hướng và có những chiến lược đón đầu làn sóng đầu tư này.

2.3.2. Bài học rút ra cho tỉnh Nghệ An

- Nhất quán định hướng phát triển bền vững, không đánh đổi môi trường để tăng trưởng ngắn hạn.
- Cải cách hành chính dựa trên tư duy quản trị xanh (PGI).
- Xây dựng hạ tầng khu công nghiệp sinh thái.
- Ban hành các chính sách ưu đãi đầu tư đồng thời với quyết liệt trong giải phóng mặt bằng.
- Kết hợp hài hòa giữa thu hút vốn FDI xanh và thúc đẩy xanh hóa vốn FDI hiện có.

Chương 3

THỰC TRẠNG THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH TỈNH NGHỆ AN

3.1 KHÁI QUÁT ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ THỰC TRẠNG VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH Ở TỈNH NGHỆ AN

3.1.1. Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An

Vị trí địa lý

Nghệ An là địa phương có vị trí trung tâm vùng Bắc Trung Bộ của Việt Nam, là tỉnh có diện tích lớn thứ tư cả nước. Vị trí địa lý tạo điều kiện tự nhiên thuận lợi triển khai năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió... có thể hình thành chuỗi cung ứng năng lượng xanh cũng như đảm bảo an ninh năng lượng cho các KCN công nghệ cao.

Dân số

Nghệ An là tỉnh có dân số đứng thứ 4 cả nước có lợi thế về nguồn lao động dồi dào nhưng cũng là thách thức về giải quyết việc làm cho người lao động.

Tăng trưởng và cơ cấu kinh tế tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018-2024

Kinh tế tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018 - 2024 có xu hướng chuyển dịch phản ánh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng phát triển của Tỉnh.

3.1.2. Thực trạng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018 - 2024

Về số lượng dự án, quy mô vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018 - 2024

Trong xu hướng thu hút vốn FDI, có sự thay đổi rõ rệt về vốn FDI xanh, số lượng dự án FDI xanh tăng rõ rệt. Tuy nhiên, Nghệ An vẫn còn phụ thuộc lớn vào các dự án xanh đơn lẻ có quy mô thay vì một hệ sinh thái xanh bền vững, cơ chế sàng lọc dự án xanh còn chưa rõ ràng.

Về cơ cấu vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018 - 2024

Về lĩnh vực đầu tư, dòng vốn FDI vào Nghệ An tập trung chủ yếu vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo. Trong đó, các dự án xanh chủ yếu tập trung vào các dự án có quy trình công nghệ cao/công nghệ xanh.

Về đối tác đầu tư, Nghệ An đã thu hút vốn FDI từ 21 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, trong đó chủ yếu đến từ các nước Châu Á. Trong đó, các dự án FDI xanh chủ yếu của nhà đầu tư Hồng Kong, tiếp đó là Singapore.

Về giải ngân vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018-2024

Tỷ lệ giải ngân vốn FDI xanh còn thấp là tín hiệu cảnh báo nếu

không có giải pháp thúc đẩy, vốn FDI xanh sẽ chỉ là trên giấy, gây lãng phí nguồn lực đất đai.

Tác động của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh đến tăng trưởng và phát triển kinh tế tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018-2024

- Vốn FDI xanh đã trở thành động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế Nghệ An

- Các dự án FDI xanh đóng vai trò quan trọng trong nâng cao chất lượng lao động.

- Vốn FDI xanh đã thúc đẩy mạnh mẽ quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

- Tác động lan tỏa sang các doanh nghiệp phụ trợ nội địa.

3.2. THỰC TRẠNG THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH TỈNH NGHỆ AN GIAI ĐOẠN 2018 - 2024

3.2.1. Thực trạng tạo lập môi trường thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018-2024

3.2.2. Thực trạng triển khai, cụ thể hóa các chính sách ưu đãi đầu tư xanh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018-2024

3.2.3. Thực trạng tổ chức xúc tiến đầu tư thu hút FDI xanh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018-2024

3.2.4. Sàng lọc, thẩm định dự án và giám sát thực hiện cam kết xanh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2018-2024

3.3. ĐÁNH GIÁ CHUNG THỰC TRẠNG THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH TỈNH NGHỆ AN GIAI ĐOẠN 2018-2024

3.3.1. Thành công

- Xu hướng thu hút vốn FDI xanh tăng nhanh đã tác động tích cực đến tăng trưởng bền vững của tỉnh

- Hình thành hệ sinh thái công nghiệp xanh thông qua các nhà phát triển hạ tầng chuyên nghiệp

- Sự lan tỏa giá trị xanh từ sự hiện diện của các đại bàng công nghệ hàng đầu thế giới

- Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư và tạo điểm sáng thu hút vốn FDI xanh.

3.3.2. Hạn chế

- Thiếu hụt một hệ sinh thái xanh đồng bộ và bền vững
- Chỉ số năng lực cạnh tranh và quản trị môi trường chưa tương xứng
- Năng lực thẩm định và giám sát công nghệ còn nhiều lỗ hổng
- Thiếu hụt nguồn nhân lực có chất lượng cao, đặc biệt là nguồn nhân lực ngành xanh

3.3.3. Nguyên nhân của những hạn chế

Nguyên nhân chủ quan

- Quy hoạch phát triển ngành xanh của tỉnh chưa rõ ràng.
- Năng lực thực thi không đồng đều.
- Chưa có quy định, tiêu chí cụ thể để sàng lọc hiệu quả các dự án FDI xanh từ cấp Trung ương đến địa phương.
- Nguồn ngân sách địa phương còn hạn hẹp nên chưa thể đầu tư nhiều vào hệ thống hạ tầng dùng chung hiện đại như trung tâm xử lý chất thải công nghiệp tập trung, mạng lưới điện thông minh hay các hệ thống tái sử dụng nước thải quy mô lớn.
- Năng lực quản trị xanh của chính quyền địa phương còn hạn chế.
- Các ưu đãi đầu tư cho ngành xanh chưa có nhiều đặc thù.

Nguyên nhân khách quan

- Cạnh tranh gay gắt trong thu hút vốn FDI xanh với các tỉnh lân cận và các trung tâm công nghiệp lớn.
- Thị trường tài chính xanh tại Việt Nam còn mới, các cơ chế về tín chỉ carbon, trái phiếu xanh vẫn chưa hoàn thiện.

- Hệ thống đào tạo nghề chưa bắt kịp nhu cầu chuyển đổi sang các ngành công nghệ mới (bán dẫn, năng lượng) hay ngành xanh, dẫn đến tình trạng thiếu hụt cục bộ nhân lực kỹ thuật cao.

- Chuỗi cung ứng xanh chưa đầy đủ.

Chương 4

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH TỈNH NGHỆ AN

4.1. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH TỈNH NGHỆ AN

4.1.1. Quan điểm thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh tỉnh Nghệ An

NCS đề xuất quan điểm thu hút vốn FDI xanh làm cơ sở đề xuất giải pháp như sau:

Thứ nhất, thu hút vốn FDI xanh phải gắn với lợi thế so sánh xanh và nhất quán với mục tiêu, định hướng phát triển bền vững của tỉnh

Thứ hai, thu hút vốn FDI xanh phải gắn với thể chế môi trường nghiêm ngặt

Thứ ba, thu hút vốn FDI xanh phải được gắn kết hữu cơ với xanh hóa vốn FDI hiện hữu

Thứ tư, thu hút vốn FDI xanh phải gắn với năng lực quản trị của chính quyền cấp tỉnh

Thứ năm, thu hút vốn FDI xanh phải hướng đến lan tỏa giá trị xanh sang khu vực kinh tế tư nhân của địa phương và nâng cao chất lượng đời sống người dân.

4.1.2. Mục tiêu thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh tỉnh Nghệ An

Trên cơ sở các quan điểm trên, NCS đề xuất các mục tiêu thu hút vốn FDI xanh tỉnh Nghệ An sau:

- Tăng quy mô vốn FDI xanh gắn với nâng cao chất lượng và cơ cấu dòng vốn.
- Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng xanh, hiện đại.
- Nâng cao năng lực công nghệ, năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực địa phương.
- Tăng tỷ lệ liên kết dọc giữa các doanh nghiệp FDI xanh với các doanh nghiệp vệ tinh nội địa.
- Nâng cao năng lực quản trị xanh của chính quyền cấp tỉnh.

4.2. BỐI CẢNH MỚI ẢNH HƯỞNG ĐẾN THU HÚT VỐN FDI XANH TỈNH NGHỆ AN ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

4.2.1. Bối cảnh bên ngoài tỉnh Nghệ An

- Siết chặt chuẩn carbon trên thị trường xuất khẩu, tạo áp lực “xanh hóa” chuỗi cung ứng
- Giai đoạn thực thi mạnh cam kết Net Zero, ETS và JETP của Việt Nam. Bảo vệ môi trường trở thành nhiệm vụ trung tâm cùng với phát triển kinh tế xã hội nêu trong Dự thảo Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV
- Giai đoạn tăng tốc của Chiến lược tăng trưởng xanh và Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài
- Thực hiện Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung giai đoạn 2026 - 2030.

4.2.2. Bối cảnh bên trong Nghệ An từ 2026 trở đi

- Định hướng chiến lược của tỉnh Nghệ An, trong đó vốn FDI xanh là một yếu tố quan trọng để thực hiện quy hoạch tỉnh, xác lập

mô hình tăng trưởng mới

- Những yêu cầu khắt khe trong thu hút FDI để thực hiện Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh của tỉnh đến 2030

- Mở rộng không gian công nghiệp và nâng cấp hạ tầng logistics

- Chuyển đổi phương thức thu hút vốn FDI: từ “trải thảm” sang “chọn lọc xanh” ảnh hưởng đến thu hút vốn FDI xanh trong thời gian tới.

4.3. CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI XANH TỈNH NGHỆ AN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030, ĐỊNH HƯỚNG 2045

4.3.1. Phát triển hệ sinh thái xanh và nâng cao tỷ lệ nội địa hóa

Chính quyền tỉnh cần chuyển từ tư duy thu hút dự án xanh sang tư duy kiến tạo hệ sinh thái xanh, đặt vốn FDI xanh trong cấu trúc liên kết gồm doanh nghiệp dẫn dắt, doanh nghiệp vệ tinh, nhà cung ứng nội địa, khu công nghiệp sinh thái, hạ tầng xử lý môi trường, nguồn nhân lực xanh, dịch vụ tài chính xanh,...

4.3.2. Cải cách thủ tục hành chính liên thông, giảm thiểu bất định thể chế

Chính quyền tỉnh cần gia tăng thứ hạng PCI của tỉnh để cải thiện, củng cố niềm tin của nhà đầu tư; Giảm thời gian và chi phí không chính thức của doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo điểm đến đầu tư minh bạch, an toàn và hiệu quả; Tăng lợi thế cạnh tranh để thu hút các dự án FDI xanh, công nghệ cao.

4.3.3. Nâng cao năng lực thẩm định, đánh giá tác động của vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh

Trên cơ sở bộ tiêu chí chung về thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án vốn FDI đang được hoàn thiện ở cấp quốc gia, UBND tỉnh cần xây dựng, phát triển một bộ tiêu chí thẩm định dành riêng cho các dự án vốn FDI xanh phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh.

4.3.4. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong lĩnh vực/ngành xanh

4.3.5. Đổi mới chính sách ưu đãi đầu tư

4.3.6. Hoàn thiện công tác xây dựng chiến lược xúc tiến đầu tư

4.4. KIẾN NGHỊ

4.4.1. Kiến nghị đối với Chính phủ và các cơ quan trung ương

4.4.1.1. Kiến nghị hoàn thiện khung thể chế và định hướng chiến lược quốc gia về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh

4.4.1.2. Kiến nghị về xây dựng và ban hành hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn nhận diện vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh và cơ chế sàng lọc dự án

Chính phủ cần chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện và ban hành danh mục phân loại xanh quốc gia, bảo đảm tương thích với các thông lệ quốc tế, đồng thời phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

4.4.1.3. Kiến nghị về chính sách tài chính, thuế và tín dụng xanh dành cho vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh

4.4.1.4. Kiến nghị về đầu tư và điều phối phát triển kết cấu hạ tầng xanh, đồng bộ hỗ trợ Nghệ An

Ưu tiên bố trí vốn đầu tư công trung hạn và huy động các nguồn vốn ODA, vốn khí hậu để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng liên vùng kết nối Nghệ An với các trung tâm kinh tế khác trong khu vực Bắc Trung Bộ và cả nước, đặc biệt là hạ tầng giao thông đường bộ cao tốc, đường sắt, cảng biển nước sâu, logistics và hạ tầng số.

4.4.1.5. Kiến nghị về tăng cường năng lực quản lý nhà nước và điều phối đa cấp đối với vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh

4.4.1.6. Kiến nghị về xúc tiến đầu tư xanh ở tầm quốc gia gắn với định vị Nghệ An là cực tăng trưởng công nghiệp xanh

Chính phủ cần xây dựng chiến dịch xúc tiến đầu tư xanh, trong

đó Nghệ An được xác định là một trong những địa bàn trọng điểm ở vùng Bắc Trung Bộ.

4.4.1.7. Kiến nghị về thúc đẩy đổi mới sáng tạo, kinh tế tuần hoàn và cơ chế thử nghiệm chính sách cho vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh

Chính phủ cho phép áp dụng cơ chế thử nghiệm chính sách có kiểm soát đối với các mô hình FDI xanh có yếu tố kinh tế tuần hoàn, đổi mới sáng tạo cao, trước hết tại một số địa phương có cam kết mạnh về tăng trưởng xanh, trong đó bao gồm Nghệ An.

4.4.2. Kiến nghị đối với chính quyền tỉnh Nghệ An

4.4.2.1. Kiến nghị đối với Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An

Hội đồng nhân dân tỉnh giữ vai trò định hướng, quyết định nguồn lực và giám sát quá trình thu hút vốn FDI xanh của tỉnh. Do đó, HĐND tỉnh phát huy vai trò của mình thông qua các Nghị quyết về thu hút vốn FDI xanh, phát triển hạ tầng xanh, hỗ trợ doanh nghiệp nội địa tham gia chuỗi cung ứng xanh và đào tạo nhân lực xanh.

4.4.2.1. Kiến nghị đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An

Ủy ban nhân dân tỉnh là chủ thể trung tâm trong tổ chức thực hiện các giải pháp thu hút vốn FDI xanh. Do đó, UBND tỉnh cần thay đổi tư duy quản lý, chuyển đổi mạnh mẽ vai trò kiến tạo, điều phối và giám sát hệ sinh thái FDI xanh.

KẾT LUẬN

Trên cơ sở hệ thống hóa lý luận, phân tích thực trạng thu hút vốn FDI xanh tỉnh Nghệ An, sử dụng tổng hợp bộ dữ liệu thứ cấp và sơ cấp thông qua điều tra xã hội học với hai đối tượng cán bộ thực thi chính sách và doanh nghiệp FDI, luận án rút ra những kết luận sau đây:

Thứ nhất, luận án đã góp phần luận giải khái niệm, đặc điểm, vai trò của FDI xanh và nội hàm của thu hút vốn FDI xanh tại địa phương; đồng thời làm rõ sự khác biệt giữa thu hút FDI theo nghĩa truyền thống với thu hút FDI theo định hướng xanh, và xây dựng được khung phân tích về thu hút vốn FDI xanh ở cấp tỉnh.

Thứ hai, luận án đã phân tích tương đối toàn diện thực trạng thu hút vốn FDI xanh tại tỉnh Nghệ An trong thời gian qua.

Thứ ba, luận án đề xuất các giải pháp gắn với yêu cầu chuyển từ tư duy thu hút FDI theo số lượng sang thu hút FDI theo chất lượng, hiệu quả và tính bền vững. Đồng thời, luận án cũng đề xuất một số kiến nghị đối với Trung ương nhằm tiếp tục hoàn thiện thể chế về đầu tư xanh, phát triển xanh, tài chính xanh và cơ chế phối hợp hỗ trợ địa phương trong thu hút các dòng vốn đầu tư chất lượng cao.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Hoàng Thị Thúy Hằng, Trương Thị Mỹ Nhân (2024), "Kinh nghiệm thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh của các nước và xu hướng dịch chuyển", *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, Số 14 tháng 07/2024 (880) - Năm thứ 57, tr. 199- 201.
2. Hoàng Thị Thúy Hằng (2025), "Nâng cao chất lượng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh Nghệ An", *Tạp chí Tài chính*, Kỳ 02 Tháng 03/2025 (845), tr. 172- 174.
3. Hoàng Thị Thúy Hằng (2026), "Tăng cường thu hút FDI vào phát triển công nghiệp xanh tỉnh Nghệ An", *Tạp chí Kinh tế - Tài chính, chuyên trang Nghiên cứu Kinh tế - Tài chính online*, Số 102 tháng 01/2026. <https://nghiencuu.tapchikinhhtetaichinh.vn/tang-cuong-thu-hut-fdi-vao-phat-trien-cong-nghiep-xanh-tinh-nghe-an-140101.html>
4. Hoàng Thị Thúy Hằng (2026), "Các yếu tố ảnh hưởng đến thu hút FDI xanh tại tỉnh Nghệ An trong bối cảnh mới", *Tạp chí Kinh tế - Tài chính, chuyên trang Nghiên cứu Kinh tế - Tài chính online*, Số 103 tháng 01/2026. <https://nghiencuu.tapchikinhhtetaichinh.vn/cac-yeu-to-anh-huong-den-thu-hut-fdi-xanh-tai-tinh-nghe-an-trong-boi-can-moi-142951.html>
5. Hoàng Thị Thúy Hằng (2026), "Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài xanh vùng đồng bằng sông Hồng trong bối cảnh mới", *Tạp chí Quản lý nhà nước*, <https://www.quanlynhanuoc.vn/2026/01/26/thu-hut-dau-tu-truc-tiep-nuoc-ngoai-xanh-vung-dong-bang-song-hong-trong-boi-can-moi/>
6. Hoàng Thị Thúy Hằng (2026), "Attracting new generation of foreign direct investment in Nghe An", *Vietnam economic financial review*, Vol 2 issue 1, February, 2026.